## Bài tập tuần 02

## SQL Server và ADO

## 1. Tạo cơ sở dữ liệu SINHVIEN theo mô tả dưới đây

SINHVIEN					
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả			
MaSV	Chuỗi(15)	Mã sinh viên			
HoTen	nChuỗi(30)	Họ tên			
NgaySinh	Ngày	Ngày sinh			
Phai	nChuỗi	Giới tính			
Lop	Chuỗi(15)	Lớp			
DTB	Numeric(5,1)	Điểm TB			
7DA 43. ~.	. 1	~ 1 1 Å.			

Tân từ: mỗi sinh viên có một mã duy nhất để phân biệt với sinh viên khác, có họ tên, ngày sinh, phái, mỗi sinh viên đều thuộc vào một lớp

LOP					
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả			
MaLop	Chuỗi(15)	Mã lớp			
Khoa	Số nguyên	Khóa học			
Loai	nChuỗi(10)	Loại lớp			
LopTruong	Chuỗi(15)	Lớp trưởng			

Tân từ: mỗi lớp có một mã số để phân biệt với lớp khác, có Khoa cho biết lớp thuộc khóa nào, Loai có các giá trị: CQ, TN, TT, CLC,.. Mỗi lớp có một lớp trưởng

DKHP				
Thuộc tính	Kiểu dữ liệu	Mô tả		
NH	Chuỗi(5)	Năm học		
НК	Chuỗi(1)	Học kỳ		
MaSV	Chuỗi(15)	Mã sinh viên		
MAMH	Chuỗi(15)	Mã môn học		
SoTC	Số	Số tín chỉ của môn học		
Diadiem	Chuỗi(5)	Địa điểm học		
Diem	Numeric(5,1)	Kết quả thi		

Tân từ: mỗi một bộ DKHP cho biết tại một năm học, học kỳ, sinh viên đăng ký học những môn học nào (một môn học chỉ được đăng ký duy nhất trong học kỳ), một môn học được học tại một địa điển xác định, sau khi kết thúc môn học sinh viên sẽ có được điểm.

SINHVIEN				
MaSV	HoTen	NgaySinh	Phai	Lop
19110033	Nguyễn Văn Thành	22/12/2001	Nam	19TTH1
19110066	Đào Thị Hân	15/04/2001	Nu	19TTH1
19110088	Vũ Đức Hải	03/05/2001	Nam	19TTH2
18120120	Phạm Hữu Hào	06/08/2000	Nam	18CNTT1
18120460	Nguyễn Ngọc Lan	14/02/2000	Nu	18CNTT1

LOP			
MaLop	Khoa	Loai	LopTruong
19TTH1	2019	CQ	19110033
19TTH2	2019	TN	19110088
18CNTT1	2018	CQ	18120460
	<u> </u>		

DKHP						
nh	hk	masv	mamh	sotc	diadiem	diem
19-20	1	19110033	BAA00004	3	LT	
19-20	1	19110033	BAA00011	4	LT	
19-20	1	19110033	CSC00003	4	NVC	
19-20	1	19110033	MTH00010	3	NVC	
19-20	1	19110066	BAA00004	3	LT	
19-20	1	19110066	BAA00021	3	NVC	
19-20	1	19110066	MTH00030	4	NVC	
19-20	1	19110088	BAA00004	3	LT	
19-20	1	19110088	BAA00101	4	NVC	
19-20	1	19110088	CSC00003	4	NVC	
19-20	1	19110088	MTH00083	2	NVC	
19-20	1	18120120	BAA00012	3	LT	
19-20	1	18120120	CSC10001	4	NVC	
19-20	1	18120120	MTH00086	3	NVC	
19-20	1	18120460	BAA00012	3	LT	
19-20	1	18120460	CSC00004	4	NVC	
19-20	1	18120460	MTH00041	3	NVC	

Thực hiện các công việc dưới đây bằng câu lệnh SQL

- a) Tạo bảng và ràng buộc khóa chính cho các bảng trên.
- b) Tạo ràng buộc khóa ngoại cho các bảng trên
- c) Nhập dữ liệu vào các bảng tương ứng
- 2. Từ Solution QuanLySinhVien ở tuần 01, tạo thêm project DAL → Tạo các lớp DBConnect, DAL\_SINHVIEN, DAL\_LOP, DAL\_DKHP
  - + Tại lớp DBConnect
  - Khai báo chuỗi kết nối
  - Viết các phương thức kết nối và ngắt kết nối database
  - + Tại project BUS và DAL
  - Add reference project DAL vào project BUS
  - Add reference project DTO vào project DAL
  - Viết các phương thức trong lớp DAL\_SINHVIEN
    - a) Xuất thông tin một sinh viên từ Database khi biết masv
    - b) Xuất danh sách sinh viên từ Database theo giới tính